

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lữ Thành Đ, sinh năm: 1963

Trú tại: Thôn P, xã Kỳ T, huyện Bá T, tỉnh Thanh Hóa

- **Bị đơn:** Anh Ngân Văn B, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn Pật, xã Kỳ T, huyện Bá T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Ngân Văn B bồi thường cho ông Lữ Thành Đ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) bao gồm toàn bộ chi phí đi bệnh viện, tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe và tiền tổn thất tinh thần.

Ghi nhận việc anh Ngân Văn B đã bồi thường trước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Còn lại số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) các bên đương sự thống nhất thoả thuận như sau: Vào ngày 25 đến 30 hàng tháng kể từ tháng 12/2017 anh B sẽ thanh toán cho ông Đ 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi hết số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Nếu như anh B không thực hiện đúng như thoả thuận thì kể từ ngày người

được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi xuất quá hạn của số tiền phải thi hành án theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam hiện hành.

- Về án phí: Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận mỗi bên chịu một nửa tiền án phí.

Ông Lữ Thành Đ được miễn tiền án phí, trả lại cho ông Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) ông đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2015/0004835 ngày 30/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Ngân Văn B phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Vũ Đại Long